

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và 5 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

Thực hiện Văn bản số 1856/SNN-TCCB ngày 14/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định, về việc xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Chi cục Kiểm lâm báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và 5 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng, 02 Phó Chi cục trưởng, 04 phòng chuyên môn, 10 Hạt Kiểm lâm cấp huyện và 01 Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng. Năm 2023, Chi cục Kiểm lâm được giao 171 biên chế công chức.

3. Từ khi Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (viết tắt là BCHTW) Đảng (khóa XI) và Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kết luận số 43-KL/TW) ban hành cho đến nay; Chi cục Kiểm lâm thường xuyên quán triệt, triển khai sâu rộng các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức trách nhiệm của công chức và người lao động về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận; từng bước đưa công tác dân vận đi vào hoạt động có nền nếp và chiều sâu; cải tiến lề lối, phương thức làm việc theo hướng “gần dân, tôn trọng dân, có trách nhiệm với dân”; tăng cường đối thoại trực tiếp với dân, lắng nghe ý kiến của dân; chống những biểu hiện tiêu

cực tham nhũng, quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân; đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật, cản trở việc thi hành công vụ, gây mất đoàn kết trong nội bộ cơ quan.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW, Chương trình hành động số 17-CTr/TU, Kết luận số 43-KL/TW, Chỉ thị số 49-CT/TU và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác dân vận

a) Chi cục Kiểm lâm, các đơn vị trực thuộc đã tổ chức học tập, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW, Chương trình hành động số 17 - CTr/TU, Kết luận số 43-KL/TW, Chỉ thị số 49-CT/TU và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác dân vận thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ và các buổi sinh hoạt chuyên đề, cụ thể như:

Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị, về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 407-QĐ/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy Bình Định, về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Tỉnh ủy về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương (khóa XI), về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị, về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ Tướng Chính phủ về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Văn bản số 1092-CV/TU ngày 29/9/2015 của Tỉnh ủy, về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 06/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận tham gia trong quy hoạch, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; Công văn số 4307/UBND-NC ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận và công tác vận động quần chúng; Công văn số 6877/UBND-NC ngày 30/10/2021 của UBND tỉnh, về việc triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 06/03/2023 của UBND tỉnh thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023...; Các văn bản pháp luật có liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân như: Luật Tiếp cận thông tin, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, ...Tuyên truyền, vận động đảng viên, công chức và người lao động đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước.

b) Thông qua việc học tập, quán triệt đã nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, lao động hợp đồng trong thực hiện nhiệm vụ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Từ đó hiểu rõ, nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có ý thức phục vụ nhân dân theo phong cách “trọng dân,

gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; tích cực phát huy quyền làm chủ trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương nền nếp, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và thái độ phục vụ nhân dân; góp phần xây dựng đội ngũ công chức, người lao động có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình hiện nay.

2. Kết quả ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW, Chương trình hành động số 17- CTr/TU và Kết luận số 43-KL/TW, Chỉ thị số 49-CT/TU theo chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác dân vận

a) Văn bản số 341/CCKL-TC ngày 19/4/2016, triển khai thực hiện Văn bản số 6314/UBND-NC ngày 31/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, đồng thời quy định chế độ báo cáo sáu tháng, báo cáo hằng năm đối với các hạt kiểm lâm.

b) Văn bản số 1161/CCKL-TC ngày 18/10/2016, ban hành đề cương báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận sáu tháng, hằng năm.

c) Văn bản số 933/CCKL-TC ngày 20/9/2018, về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 22/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Thông báo số 11/TB-CCKL ngày 03/01/2019, phân công 01 Phó Chi cục trưởng phụ trách công tác dân vận của Chi cục Kiểm lâm; Văn bản số 48/CCKL-TC ngày 11/01/2019, về việc phân công lãnh đạo trực tiếp phụ trách công tác dân vận.

đ) Quyết định số 214/QĐ-CCKL ngày 08/8/2022 của Chi cục Kiểm lâm, ban hành Quy chế làm việc của Chi cục Kiểm lâm, trong đó giao nhiệm vụ cho người đứng đầu Chi cục Kiểm lâm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận chính quyền.

e) Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền hằng năm.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Qua nắm bắt thông tin tại Hội nghị công chức, tại các cuộc họp giao ban, làm việc thực tế cơ sở, nhận thấy công tác dân vận trong 10 năm qua tại các đơn vị trực thuộc đã triển khai thực hiện có hiệu quả, cụ thể:

a) Chủ trương, đường lối, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo về thực hiện công tác dân vận chính quyền được các đơn vị tổ chức tuyên truyền phổ biến, quán triệt sâu rộng đến toàn thể công chức và người lao động thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ và các buổi sinh hoạt chuyên đề. Qua đó, ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân, ý thức về dân chủ trong xã hội được nâng lên. Tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, trách nhiệm của công chức và người lao động, những việc công chức và người lao động phải được biết, những việc được tham gia ý kiến, những việc được giám sát kiểm tra, những việc không được làm...

b) Các đơn vị trực thuộc đã phân công lãnh đạo, công chức phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về công tác dân vận ở cơ sở, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu về việc triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

c) Trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc, công tác dân vận đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên; công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, vận động giáo dục pháp luật về lâm nghiệp được triển khai đồng bộ; các thông tin chính sách về giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng đều minh bạch, đúng theo quy định của pháp luật.

4. Việc phối hợp của các cấp, các ngành trong việc triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện

a) Triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 1277/QCPH-CQ-ĐU-CĐĐTĐTN ngày 25/12/2018, phối hợp giữa Chi cục trưởng với cấp uỷ Đảng bộ bộ phận, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở thành viên và Chi đoàn Thanh niên trong các hoạt động của cơ quan Chi cục Kiểm lâm

b) Tổ chức kiểm lâm ở cấp tỉnh, cấp huyện đã ký kết quy chế phối hợp với các ngành: Công an, Quân sự, Viện Kiểm sát nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống các loại tội phạm và vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ môi trường; ký quy chế phối hợp với Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Qua triển khai thực hiện các quy chế phối hợp, công tác dân vận chính quyền đồng thời được triển khai, cán bộ, công chức của các ngành, đoàn viên, hội viên của của tổ chức hội, đoàn thể được phổ biến chính sách, pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp, qua đó kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ quan kiểm lâm.

c) Đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với công đoàn, đoàn thanh niên tiếp nhận và trả lời kịp thời theo thẩm quyền những kiến nghị, phản ánh, góp ý về thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

d) Kịp thời khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện tốt nhiệm vụ dân vận chính quyền gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao. Đưa việc thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ vào tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN

1. Việc quán triệt và cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận để triển khai thực hiện. Việc phân công lãnh đạo UBND, các cơ quan nhà nước trách công tác dân vận của cơ quan, đơn vị

a) Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phổ biến, quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của Trung ương Đảng, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, quyết định, chương trình hành động, văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ về

nâng cao hiệu quả của công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trong tình hình mới

b) Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, các hạt kiểm lâm đã tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện. Tại các địa phương đã tổ chức cho các đồng chí Bí thư, Chủ tịch các xã, thị trấn ký cam kết với Bí Thư, Chủ tịch huyện; kiểm lâm địa bàn tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã tổ chức ký cam kết giữa các đồng chí Bí thư, trưởng thôn với Bí thư, Chủ tịch xã không để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác rừng trái phép trên địa bàn. Qua đó tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ và phát triển rừng. Ngoài ra trên địa bàn huyện, kiểm lâm địa bàn đã vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương không được trồng Keo nguyên liệu trên đất nông nghiệp; vận động nhân dân chấp hành tốt việc khai thác rừng trồng không có giấy tờ hợp pháp đồng thời kiến nghị lên cấp trên có giải pháp trong thời gian đến giải quyết những trường hợp chưa có giấy tờ để nhân dân yên tâm sản xuất và chấp hành nghiêm túc.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cụ thể hóa chương trình làm việc, nơi giao tiếp, mối quan hệ, trang phục, tác phong công tác, những việc công chức, lao động hợp đồng được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát kiểm tra... Cuối năm, theo vị trí vị trí việc làm, công tác dân vận được được gắn liền trong đánh giá, xếp loại đánh giá công chức về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao và xét thi đua, khen thưởng.

d) Gắn công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập các văn bản về công tác dân vận với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Kết quả thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

a) Hằng năm, Chi cục Kiểm lâm ban hành kế hoạch về thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan; kế hoạch về kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ; quyết định ban hành Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ áp dụng tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

b) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quyết định số 222/QĐ-CCKL ngày 11/8/2022, ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm; Quyết định 1346/QĐ-CCKL ngày 28/11/2016, ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định; Quyết định số 254/QĐ-CCKL ngày 03/10/2022, về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định; Kế hoạch số 632/KH-CCKL ngày 15/6/2018, thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, về việc tiếp tục đẩy

manh, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

c) Trong quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của lực lượng kiểm lâm, Chi cục trưởng đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sâu sát, kịp thời; đồng thời quan tâm lắng nghe ý kiến phản ánh từ các đơn vị trực tiếp hoặc thông qua chế độ báo cáo tuần, tháng, quý, năm để quyết định chỉ đạo phù hợp; mỗi công chức và người lao động đều được biết kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị mình.

d) Cấp ủy, lãnh đạo Chi cục thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cụ thể hóa vào việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác để thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; việc xây dựng các chương trình, kế hoạch đều có sự tham gia của công chức, lao động hợp đồng theo từng vị trí việc làm.

đ) Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Chi cục Kiểm lâm chủ động tham mưu thực hiện các nội dung về quy chế dân chủ ở cơ sở: Phối hợp chặt chẽ lãnh đạo cơ quan với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở thành viên triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ; thực hiện chức năng tham gia giám sát các quyền lợi và nghĩa vụ của công chức, người lao động trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

e) Công tác quy hoạch công chức giữ chức vụ lãnh đạo được công khai, dân chủ, thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục. Hiện đang triển khai thực hiện rà soát điều kiện, tiêu chuẩn đưa ra khỏi quy hoạch những người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện và quy hoạch bổ sung các chức danh lãnh đạo để trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt danh sách công chức quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025.

g) Công tác quản lý nguồn nhân lực, việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý công chức theo quy định của pháp luật trong các khâu tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức theo nguyên tắc cạnh tranh, chính sách thu hút người tài vào bộ máy hành chính, đánh giá, phân loại công chức, viên chức. Kết quả: Trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2023, đã tuyển dụng 61 công chức vào các vị trí kiểm lâm viên, kiểm lâm viên trung cấp, kế toán viên và kế toán viên cao đẳng thông qua hình thức thi tuyển; 02 kiểm lâm viên nâng lên ngạch kiểm lâm viên chính; 13 kiểm lâm viên trung cấp nâng lên ngạch kiểm lâm viên; bổ nhiệm lại 54 công chức, bổ nhiệm mới 40 công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; miễn nhiệm 01 Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm; thi hành kỷ luật 45 người.

h) Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, Chi cục Kiểm lâm luôn chú trọng và thực hiện nghiêm túc. Việc chọn, cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng được tiến hành dân chủ, công khai, đúng điều kiện, tiêu chuẩn. Kết quả, cử 34 công chức trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý học trung cấp lý luận chính trị-hành chính; đồng ý cho 04 công chức học trung cấp lý luận chính trị - hành chính do Huyện ủy tổ chức tại địa phương; 17 công chức học lớp quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên chính; 146 công chức học lớp quản lý nhà nước

ngạch kiểm lâm viên; 17 công chức học lớp đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương; 03 công chức tham dự lớp Bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý, nghiệp vụ và kiểm tra, đánh giá chất lượng Hạt trưởng và tương đương; 08 lao động hợp đồng tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán trưởng; cử công chức thuộc đối tượng 2, đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; cử công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do Sở Nội vụ và Kiểm lâm Vùng IV tổ chức hằng năm. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ theo dõi diễn biến rừng cho công chức tại các hạt kiểm lâm, phổ biến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho công chức cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

i) Việc thực hiện các chế độ chính sách được quan tâm giải quyết kịp thời, đúng quy định, thực hiện công khai cho công chức, người lao động biết và tham gia ý kiến, thực hiện giám sát, kiểm tra nên tạo sự đồng thuận cao trong nội bộ cơ quan, không có trường hợp nào khiếu nại. Đầu năm, công khai danh sách công chức và người lao động được nâng lương, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề để công chức và người lao động theo dõi, giám sát.

k) Cơ quan Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng có bảng nội quy, bảng chỉ dẫn vị trí các phòng làm việc, hòm thư góp ý, đường dây nóng, phòng tiếp dân; thực hiện đầy đủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy; không tổ chức thờ, cúng và các hoạt động mê tín dị đoan.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc. Tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

a) Chi cục Kiểm lâm thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước; thực hiện giải quyết công việc theo Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001- 2015

- Từ ngày 01/4/2019, các thủ tục hành chính của Chi cục Kiểm lâm thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định. Từ ngày 01/4/2019 đến nay (21/6/2023) đã tiếp nhận 747 hồ sơ, Chi cục Kiểm lâm đã giải quyết 710 hồ sơ, đang giải quyết 37 hồ sơ.

- Hiện có 18/18 TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu, giải quyết của Chi cục Kiểm lâm và các hạt kiểm lâm. Các thủ tục hành chính đều đã được UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (13 thủ tục hành chính cấp tỉnh và 05 thủ tục cấp huyện) và đã được Chi cục Kiểm lâm triển khai thực hiện tốt. Tính đến thời điểm báo cáo, Chi cục Kiểm lâm chưa tiếp nhận phản ánh, kiến nghị nào của người dân và doanh nghiệp liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 18/QĐ-CCKL ngày 01/02/2023, về việc ban hành quy chế quản lý chi tiêu nội bộ áp dụng tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm năm 2022. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Chi cục Kiểm lâm;

Quyết định số 30/QĐ-CCKL ngày 14/02/2020, về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

- Công chức, lao động hợp đồng sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ và văn phòng điện tử để trao đổi công việc. Phần mềm Quản lý văn bản đi, đến (bằng iDesk) được triển khai và các đơn vị trực thuộc Chi cục đáp ứng yêu cầu trao đổi văn bản điện tử và văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên. Thực hiện chứng thư số và chữ ký số trong giải quyết văn bản đi đến theo quy định.

b) Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc đã ban hành Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân, bố trí nơi tiếp dân, cử công chức thực hiện việc tiếp dân; thường xuyên tiếp thu, nghiên cứu những yêu cầu, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân để giải quyết công việc ngày càng tốt hơn.

c) Công chức và người lao động được giao nhiệm vụ giải quyết công việc của công dân, cơ quan và tổ chức thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao; không tiếp nhận và giải quyết công việc của công dân, cơ quan và tổ chức tại nhà riêng. Kết quả, không xảy ra quan liêu, hách dịch, gây khó khăn phiền hà cho công dân, cơ quan và tổ chức.

4. Công tác tiếp công dân, đối thoại và xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân

a) Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân

- Hằng năm, Chi cục Kiểm lâm có Thông báo lịch tiếp công dân và được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm; đồng thời phân công 01 công chức Phòng Thanh tra, pháp chế tiếp công dân thường xuyên; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày thứ 6 của tuần thứ 3 hằng tháng tại Phòng Tiếp công dân của Chi cục Kiểm lâm để tiếp công dân đến trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những nội dung liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.

- Bố trí phòng tiếp công dân tại trụ sở làm việc và tổ chức tiếp công dân đúng quy định. Xây dựng Quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong lĩnh vực lâm nghiệp.

- Trong 10 năm qua, Chi cục Kiểm lâm đã tiếp nhận 01 phản ánh, kiến nghị của công dân về thái độ làm việc của cán bộ kiểm lâm và hướng xử lý như thế nào đối với việc làm đó. Kết quả giải quyết: Chi cục Kiểm lâm tổ chức xác minh làm rõ nội dung phản ánh, kiến nghị và có văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị của công dân theo đúng quy định.

b) Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Trong 10 năm qua, Chi cục Kiểm lâm đã tiếp nhận 94 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với nội dung chủ yếu là phản ánh tình hình phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật trên địa bàn các huyện và cán bộ kiểm lâm bao che cho các đối tượng khai thác, vận chuyển gỗ trái pháp luật; cụ thể: 20 đơn khiếu nại, 25 đơn tố cáo và 49 đơn kiến nghị, phản ánh; trong đó:

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 63 đơn.

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 31 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 14 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết: 49 đơn.

- Kết quả giải quyết đơn thuộc thẩm quyền (14 đơn): Chi cục Kiểm lâm đã phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan, tổ chức xác minh, làm rõ và giải quyết xong 14 đơn đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; không có trường hợp giải quyết kéo dài và không đúng thời gian quy định. Ngoài ra, đối với các trường hợp đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh sau khi kiểm tra, xác minh làm rõ và kết luận là mạo tên, mạo danh; căn cứ theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo không đủ điều kiện giải quyết, đã lưu đơn, vào sổ theo dõi để lưu trữ đúng quy định.

c) Công tác đối thoại của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với người dân và cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, văn hóa công sở: Không xảy ra các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

5. Kết quả triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” lĩnh vực dân vận các cơ quan nhà nước gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

a) Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được thực hiện gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là các nội dung trong bài báo "Dân vận" của Chủ tịch Hồ Chí Minh và việc triển khai các chuyên đề về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm... Qua các phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thực sự phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kịp thời động viên những gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, lực lượng kiểm lâm đã vận dụng nhiều phương pháp dân vận, tổ chức cho các hộ gia đình sống gần rừng và ven rừng ký cam kết tham gia bảo vệ rừng, không phá rừng, phòng cháy rừng. Bám sát chính quyền địa phương, các hội, đoàn thể để vận động quần chúng tham gia các hoạt động về lâm nghiệp; tổ chức kết nghĩa với các làng đồng bào dân tộc thiểu số; thăm hỏi tặng quà; trợ giúp về kỹ thuật lâm nghiệp; tư vấn pháp luật lâm nghiệp... Qua công tác dân vận, các chính sách, pháp luật trong lĩnh vực về lâm nghiệp đã được phổ biến đầy đủ đến người dân.

6. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia giám sát, phản biện xã hội

a) Chi cục Kiểm lâm thường xuyên phối hợp với các ban, ngành, hội, đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ chính trị, đồng thời công khai các hoạt động, qua đó để các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân thực hiện việc giám sát.

b) Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị trực thuộc đều mở hòm thư góp ý để tiếp nhận các thông tin phản ánh, kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm (nếu có).

c) Đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với công đoàn, đoàn thanh niên tiếp nhận và trả lời kịp thời theo thẩm quyền những kiến nghị, phản ánh, góp ý về thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

7. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Qua nắm bắt thông tin tại Hội nghị công chức, tại các cuộc họp giao ban, làm việc thực tế cơ sở, nhận thấy công tác dân vận tại các đơn vị trực thuộc đã triển khai thực hiện có hiệu quả, cụ thể:

- Chủ trương, đường lối, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo về thực hiện công tác dân vận chính quyền được các đơn vị tổ chức tuyên truyền phổ biến, quán triệt sâu rộng đến toàn thể công chức và người lao động thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ và các buổi sinh hoạt chuyên đề. Qua đó, ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân, ý thức về dân chủ trong xã hội được nâng lên. Tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, trách nhiệm của công chức và người lao động, những việc công chức và người lao động phải được biết, những việc được tham gia ý kiến, những việc được giám sát kiểm tra, những việc không được làm...

- Các đơn vị trực thuộc đã phân công lãnh đạo, công chức phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về công tác dân vận ở cơ sở, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu về việc triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Người đứng đầu trong các tổ chức kiểm lâm luôn nêu cao vai trò trách nhiệm cá nhân, nắm vững và gương mẫu thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về thực hiện quy chế dân chủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; gương mẫu về phong cách, lề lối làm việc, ý thức và trách nhiệm phục vụ nhân dân; thường xuyên sâu sát cơ sở để thu thập thông tin, nghe phản ánh của nhân dân trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về lâm nghiệp để đề ra giải pháp phù hợp, đáp ứng được quyền, lợi ích, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

- Trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, lực lượng kiểm lâm đã vận dụng nhiều phương pháp dân vận, tổ chức cho các hộ gia đình sống gần rừng và ven rừng ký cam kết tham gia bảo vệ rừng, không phá rừng, phòng cháy rừng. Bám sát chính quyền địa phương, các hội, đoàn thể để vận động quần chúng tham gia các hoạt động về lâm nghiệp; tổ chức kết nghĩa với các làng đồng bào dân tộc thiểu số; thăm hỏi tặng quà; trợ giúp về kỹ thuật lâm nghiệp; tư vấn pháp luật lâm nghiệp... Qua công tác dân vận, các chính sách, pháp luật trong lĩnh vực về lâm nghiệp đã được phổ biến đầy đủ đến người dân.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Công tác dân vận của Chi cục Kiểm lâm luôn gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, chính trị cho công chức, lao động hợp đồng. Phát huy được quyền làm chủ, phát huy được tính

năng động, sáng tạo, đề cao vai trò và trách nhiệm của mỗi công chức, lao động hợp đồng trong thực thi công vụ.

b) Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và công chức, lao động hợp đồng đều nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác dân vận nên công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả.

c) Các chính sách trong lĩnh vực lâm nghiệp được triển khai đầy đủ, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân thực hiện việc giám sát, góp ý.

2. Hạn chế

a) Nhiệm vụ bảo vệ rừng rất khó khăn, gian khổ cần sự ủng hộ của các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân, tuy nhiên một số địa phương công tác dân vận còn hạn chế, tình trạng phá rừng, khai thác gỗ vẫn còn xảy ra.

b) Chi cục Kiểm lâm có nhiều đơn vị trực thuộc, địa bàn hoạt động rộng, hầu hết công chức và người lao động công tác ở cơ sở, nên việc cập nhật các văn bản về dân vận chính quyền đôi khi chưa kịp thời.

c) Một số Hạt Kiểm lâm, do đặc thù công việc nên công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về dân vận chính quyền có lúc, có nơi đạt hiệu quả chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

a) *Thứ nhất*, nơi nào người đứng đầu cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận, có trách nhiệm, quan tâm đúng mức, lãnh đạo, chỉ đạo công tác này thì nơi đó công tác dân vận được thực hiện tốt, đảm bảo thực chất, hiệu quả.

b) *Thứ hai*, công tác dân vận phải gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện và vận động công chức, người lao động thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị. Phát huy dân chủ đi đôi với đề cao kỷ cương, tránh dân chủ hình thức.

c) *Thứ ba*, công tác dân vận phải trở thành công việc hằng ngày, nhiệm vụ thường xuyên của công chức kiểm lâm trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ rừng; gắn việc thực hiện công tác dân vận trong đánh giá, xếp loại công chức về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao và xét thi đua, khen thưởng.

d) *Thứ tư*, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức, đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân; xử lý nghiêm minh đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

e) *Thứ năm*, tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là các nội dung trong bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh và việc triển khai các chuyên đề về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm

gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm...

PHẦN THỨ HAI NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. NHẬN ĐỊNH, DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước; là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

2. Xác định vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận, những năm qua, Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận trong hệ thống ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, nhất là trong lĩnh vực lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở; công chức nghiêm chỉnh thực hiện đạo đức công vụ, nêu cao ý thức, trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Phối hợp tốt với các cơ quan của đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận.

3. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng Nhà nước pháp quyền, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế có nhiều vấn đề mới đặt ra tác động đến tư tưởng, tình cảm, đời sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Sự phân hóa giàu nghèo, phân tầng xã hội, quyền làm chủ của nhân dân chưa được phát huy, nguy cơ giảm sút lòng tin của Nhân dân đối với Đảng là thách thức đối với mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng. Thực tiễn đòi hỏi Đảng cần phải tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo đối với công tác dân vận.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW, Chương trình hành động số 17 - CTr/TU, Kết luận số 43-KL/TW, Chỉ thị số 49-CT/TU và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác dân vận. Quán triệt cho toàn thể công chức và lao động hợp đồng trong đơn vị hiểu rõ hơn và nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của công chức, lao động hợp đồng trong đơn vị đối với công tác dân vận trong tình hình mới

2. Tăng cường nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục, làm cho công chức lao động hợp đồng và người dân nắm vững, nhất trí với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ công tác dân vận; quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công". Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các quan điểm, giải pháp về công tác dân vận của Đảng để mỗi đảng viên, quần chúng là cán bộ dân vận của Đảng.

3. Nêu cao vai trò trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, nắm vững và gương mẫu thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về thực hiện công tác dân vận ở cơ sở, gương mẫu về phong cách, lề lối làm việc, ý thức và trách nhiệm phục vụ nhân dân; tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách, pháp luật về lâm nghiệp để đáp ứng

được quyền, lợi ích, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nắm bắt và đưa ra các giải pháp ngăn chặn kịp thời khi công chức, người lao động trong đơn vị có dấu hiệu về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

5. Thực hiện tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát huy dân chủ ở cơ sở; nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện công tác dân vận.. Tiếp tục phối hợp với cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong công tác dân vận;

6. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý của nhà nước ở Chi cục Kiểm lâm tỉnh theo hướng công khai, minh bạch; thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

7. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế để các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân thực hiện việc giám sát, góp ý cho các tổ chức kiểm lâm

8. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận: Công chức, lao động hợp đồng phải có trách nhiệm vận động nhân dân. Xây dựng và thực hiện phong cách: "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói", "nói dân hiểu", "hướng dẫn dân làm", "làm dân tin"; thường xuyên đi công tác cơ sở; tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với nhân dân.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của BCHTW Đảng (khóa XI) và 5 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCCT phụ trách và PCCT;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu